

Số: 48/2021/QĐST-HNGĐ

Đăk Hà, ngày 18 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ TỈNH KON TUM**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 về việc *“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”* gồm những người tham gia tố tụng sau đây: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Minh NG; sinh năm: 1979;

Chị Phạm Thị V; sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: TDP 7, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh NG và chị Phạm Thị V kết hôn hợp pháp ngày 16/12/2005 tại UBND thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum. Sau khi kết hôn thì đời sống vợ chồng không hạnh phúc, TH xuyên xẩy ra cãi vã. Cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài, không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng bất đồng quan điểm liên tục dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, nên đã thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận vợ chồng thuận tình ly hôn. Xét thấy việc ly hôn là hoàn toàn tự nguyện vì vậy cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu: Nguyễn Minh TH; sinh ngày 09/9/2006 và cháu Nguyễn Thảo M; sinh ngày 31/01/2009. Các đương sự thỏa thuận thống nhất: anh Nguyễn Minh NG được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh TH; sinh ngày 09/9/2006; chị Phạm Thị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thảo M; sinh ngày 31/01/2009 kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và sống tự lập được. Các bên không phải cấp dưỡng tiền để nuôi

con chung cho nhau. Xét thấy việc thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện vì vậy cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, chị Phạm Thị V thỏa thuận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện nhận chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Người yêu cầu anh Nguyễn Minh NG và chị Phạm Thị V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Các đương sự thỏa thuận thống nhất: anh Nguyễn Minh NG được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh TH; sinh ngày 09/9/2006; chị Phạm Thị V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thảo M; sinh ngày 31/01/2009 kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động và sống tự lập được. Các bên không phải cấp dưỡng tiền để nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và NG vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Phạm Thị V thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Phạm Thị V đã nộp theo biên lai số AA/2016/0005362 ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Chị Phạm Thị V đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;
- UBND thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**